TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. NHA TRANG **TỈNH KHÁNH HOÀ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 252/2017/HS-ST
Ngày: 19/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TH1NH PHỐ NHA TRANG

- ***TH1nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Dương Thị Phương Dung**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đức Đẹp**
Ông **Ngô Tiến TH1nh**
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Võ Thu Thuỷ** – Thư ký Tòa án nhân dân tH1nh phố Nha Trang
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Hạnh Cung** - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 364/2017/TLST-HS ngày 16/11/2017 đối với các bị cáo:

1/ HÀNG HUY H (P) – Sinh năm 1979; Nơi ĐKNKTT: 48A đường T, Tp. T; Chỗ ở hiện nay: 48A 48A đường T, Tp. T; Quốc tịch:Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: không; Cha: Hàng Bóng Q – sinh năm 1940; Mẹ: Nguyễn Thị Phóng E – Sinh năm: 1940; Vợ: đã ly hôn năm 2010; Con: có 01 con sinh năm 2004;

Tiền án: không.

Tiền sự: 02.

- Ngày 03/02/2013, thi Hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh số 369/QĐ-CT-UBND ngày 18/01/2013 của chủ tịch Uỷ ban nhân dân thành phố T. Đã chấp hành xong ngày 29/8/2014;
- Ngày 18/11/2015, bị Công an phường S xử phạt vi phạm Hành chính đối với hành vi trộm cắp tài sản, số tiền 1.500.000đ. Đã chấp hành xong ngày 25/11/2015.

Nhân thân:

- Ngày 10/12/2012, bị công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, số tiền 750.000đ. Đã chấp hành xong ngày 11/12/2012.
- Bản án số: 42/2017/HSPT ngày 22/3/2017 bị Toà án nhân dân tỉnh H xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/8/2017 và nộp án phí hình sự sơ thẩm, hình sự phúc thẩm xong ngày 23/6/2017.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

2/ PHẠM VŨ HỮU T (T.L) - Sinh năm 1981; Nơi ĐKNKTT: 102 đường Q, Tp. T; Chỗ ở hiện nay: 102 đường Q, Tp. T; Quốc tịch:Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: không; Cha: Phạm Hữu V (đã chết); Mẹ: Vũ Thị Mộng H – Sinh năm: 1969;

Tiền án: 01

- Bản án số 17/2014/HSPT ngày 22/01/2014 bị Toà án nhân dân tỉnh H xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt ngày 06/02/2015;

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 11/3/1999, công an phường T xử phạt hành chính về hành vi đánh bài gây mất trật tự công cộng;
- Ngày 10/5/1999, công an phường T xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau gây mất trật tự công cộng;
- Ngày 21/8/2003, Công an phường T xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý;
- Ngày 22/8/2003, Uỷ ban nhân dân phường T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý;
- Ngày 02/10/2003, Công an phường T xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý;
- Ngày 13/01/2004, Uỷ ban nhân dân hành phố T đưa vào cơ sở chữa bệnh vì nghiện ma tuý, thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 12/01/2006.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

3/ DƯƠNG HỒNG Q - Sinh năm 1982; Nơi ĐKNKTT: 14 đường C, Tp. T; Chỗ ở hiện nay: 14 đường C, Tp. T; Quốc tịch:Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: không; Cha: Dương Hồng Đ – Sinh năm 1957; Mẹ: Lê Thị Thu H – Sinh năm: 1962; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Quyết định xử phạt hành chính số 403 ngày 31/5/2017 của Công an thành phố T về hành vi trộm cắp tài sản ngày 09/6/2016.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

**** Người bị hại:***

1/ Ông **Nguyễn Văn T1** – Sinh năm: 1982
Trú tại: Tổ 4 xã T, Tp. T
Vắng mặt tại phiên toà
2/ **Công ty TNHH ĐT**
Trụ sở: 238 đường T, Tp. T
Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân H – Giám đốc.
Vắng mặt tại phiên toà
3/ Ông **Lê Văn T2** – sinh năm 1991
Trú tại: Đường 18 khu đô thị P1, Tp. T
Vắng mặt tại phiên toà
4/ Ông **Lê Văn H1** – Sinh năm 1971
Trú tại: xã I,tỉnh K

Vắng mặt tại phiên toà

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1/ Bà Đặng Thị K – Sinh năm: 1951
Trú tại: 43 đường S, Tp. T.
Vắng mặt tại phiên toà
2/ Bà Đặng Thị K1 – Sinh năm 1946
Trú tại: 31 đường S, Tp. T.
Vắng mặt tại phiên toà
3/ Bà Hàng Thị Thanh H3 – Sinh năm 1970
Trú tại: 48A đường T, Tp. T
Có mặt tại phiên toà

**** Người làm chứng:***

1/ Ông Tống Quốc H4 – Sinh năm 1979
Trú tại: Tổ 4 xã T, tp. T
Vắng mặt tại phiên toà.
2/ Ông Mai Văn H5 – Sinh năm 1965
Trú tại: 17/1 đường A, tp. T
Vắng mặt tại phiên toà.
3/ Ông Đặng Ngọc K – Sinh năm 1964
Trú tại: 60/4 đường N, Tp. T
Vắng mặt tại phiên toà.
4/ Ông Thẩm Ngọc H6 – Sinh năm 1959
Trú tại: Tổ 15 xã T, tp. T
Vắng mặt tại phiên toà.
5/ Ông Bùi Văn D – Sinh năm 1958
Trú tại: thị trấn K, tỉnh H
Vắng mặt tại phiên toà.
6/ Ông Kiều Văn T6 – Sinh năm 1961
Trú tại: 18 đường G, tp. T
Vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Hàng Huy H, Phạm Vũ Hữu T và Dương Hồng Q bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trong thời gian từ tháng 6/2016 đến tháng 9/2016, H1ng Huy H, Phạm Vũ Hữu T và Dương Hồng Q đã cùng nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản là giàn giáo, cây chống tăng của các công trình xây dựng trên địa bàn thành phố Nha Trang:

Khoảng 06 giờ ngày 23/9/2016, T điều khiển xe máy hiệu Dream (không có biển số) chở H đi trộm cắp tài sản. Khi đến trước nH1 số 35 đường đường A, Tp. T phát hiện công trình xây dựng của anh Lê Văn H1 (chủ thầu xây dựng) không có ai trông coi nên T và H đi vào trong nhà lấy trộm 04 chân giàn giáo, 10 cây chéo giàn

giáo. Sau đó đem tài sản trộm cắp được đến bán cho bà Đặng Thị K tại 1C đường S, Tp. T được 750.000đ. Khi vừa bán xong thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt giữ.

Qua điều tra, cơ quan Công an đưa H và T về trụ sở làm việc và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp nêu trên. Ngoài ra, H và T còn khai nhận đã cùng Dương Hồng Q thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn thành phố Nha Trang, cụ thể như sau:

Vụ 1: Ngày 09/6/2016, T điều khiển xe máy chở Q đến nhà văn hoá thiếu nhi số 62 đường N, Tp. T trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, cả hai phát hiện bên trong kho có rất nhiều giàn giáo của Công ty trách nhiệm ĐT nhưng không có ai trông coi nên T và Q đi vào trộm cắp 05 bộ giàn giáo đem bán cho bà Đặng Thị K 640.000đ tiêu xài.

Vụ 2: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 03/8/2016, H bàn bạc với T và Q tiếp tục đi trộm cắp, H đi xe máy hiệu Honda Vision còn Q đi xe máy hiệu Dream (không rõ biển số) chở T đến khu đô thị P, Tp. T. Khi đi ngang qua công trình xây dựng thấy phía trước có hàng rào chắn B40 thì cả bọn dừng xe lại. Q dùng thang sắt trèo vào bên trong công trình lấy được 06 cây chống tăng, sau đó bỏ ra bờ tường và trèo ra ngoài đưa cho H và T. Lúc này, anh Lê Văn T2 là kỹ sư xây dựng công trình cùng với một số bảo vệ công ty H1 Q phát hiện tri hô. H liền lấy 01 cây rựa dài 60cm mang theo từ trước dắt bên hông xe máy chạy ra đuổi chém. Anh T2 và bảo vệ để Q và T lấy xe máy chạy thoát. Anh T2 và bảo vệ truy đuổi thì H bỏ chạy ra xe máy rồi đưa cây rựa cho Q. Khi anh T2 vừa đuổi kịp tới thì té ngã, Q cầm cây rựa chém một phát trúng đầu anh T2 gây thương tích. Sau đó, cả 03 bỏ chạy để lại 06 cây chống tăng, còn anh T2 được đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hoà để điều trị.

Vụ 3: Khoảng 01 giờ ngày 08/8/2016, H, T và Q đến nhà không số đang xây dựng tại Tổ 4 xã T, Tp. T của anh Nguyễn Văn T1 (chủ thầu xây dựng). Sau khi quan sát thấy không có ai trông coi nên H, T và Q đi vào trong trộm cắp 04 bộ giàn giáo. Sau đó, H dùng xe máy chở đi còn T và Q lấy tiếp 04 bộ giàn giáo đưa ra xe máy của mình và chở đến bán cho bà Đặng Thị K được 700.000đ. Sau đó quay lại công trình xây dựng để tiếp tục trộm cắp thì anh T1 phát hiện truy hô cùng anh Tống Quốc H4 bắt được Q. Lúc này, T đi đến dùng cây sắt đánh vào tay trái anh T1, H dùng cây rựa chém vào chân anh T1 gây thương tích. Sau đó, cả ba cùng bỏ chạy.

Tại cơ quan công an, Hàng Huy H, Phạm Vũ Hữu T và Dương Hồng Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 168/TCKH ngày 31/5/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng Hình sự - UBND Tp. T kết luận: 08 bộ giàn giáo 1,7m, có 02 đầu sơn màu xanh – đỏ giá trị 2.496.000đ; 05 bộ giàn giáo 1,7m giá trị 1.560.000đ; 04 chân giàn giáo 1,7m giá trị 540.000đ; 10 chéo giàn giáo 1,7m giá trị 210.000đ; 06 chống tăng 4m giá trị 792.000đ. tổng giá trị là 5.598.000đ.

Tang vật vụ án:

08 bộ giàn giáo 1,78m có 02 đầu sơn xanh – đỏ đã trả cho anh Nguyễn Văn T1 (BL 11B); 05 bộ giàn giáo 1,7m đã trả cho anh Vương Tòng Lộc (BL24); 04 chân gìan giáo 1,7m; 10 chéo giàn giáo 1,7m đã trả cho anh Lê Văn H1 (BL 170); 01 xe máy hiệu Honda Vision (BKS: 79N2 – 071.09) đã trả cho Hàng Thị Thanh H3 (BL 74)

03 bộ giàn giáo, 18 cây chéo, 12 cây chống tăng nộp Cơ quan Thi hành án thành phốT. (Biên bản giao nhận, vật chứng ngày 17/11/2017)

01 xe máy kiểu dáng Dream, không biển số, không rõ số khung, số máy nộp Cơ quan Thi hành án thành phố T. (Biên bản giao nhận, vật chứng ngày 11/12/2017).

01 đồng hồ đeo tay (không rõ hiệu) đã trả cho Phạm Vũ Hữu T.

Đối với thương tích của anh Lê Văn T2 và anh Nguyễn Văn T1 do Hàng Huy H, Phạm Vũ Hữu T và Dương Hồng Q gây ra, anh T2 và anh T1 từ chối giám định tỷ lệ thương tật và không yêu cầu khởi tố hình sự nên không có căn cứ để xử lý.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên toà, các bị cáo Hàng Huy H, Phạm Vũ Hữu T và Dương Hồng Q khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ thu thập được thẩm tra công khai tại phiên toà. Do đó, có đủ cơ sở kết luận, cáo trạng số 269/CT-VKS ngày 10/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ttruy tố các bị cáo H1ng Huy H, Phạm Vũ Hữu T và Dương Hồng Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm đ khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Qua nghiên cứu, xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo H, T, Q tại phiên toà hôm nay, hội đồng xét xử xét thấy H1nh vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất an cho quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo T đã có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", có nhân thân xấu: nhiều lần bị xử phạt H1nh chính về hành vi đánh nhau gây mất trật tự công cộng và sử dụng trái phép chất ma tuý.

Đối với bị cáo H, có 02 tiền sự (thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh số 369/QĐ-CT-UBND ngày 18/01/2013 của chủ tịch Uỷ ban nhân dân hành phố Nha Trang, đã chấp hành xong ngày 29/8/2014; Ngày 18/11/2015, bị Công an phường Phương Sơn xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi trộm cắp tài sản, số tiền 1.500.000đ, đã chấp hành xong ngày 25/11/2015) và có nhân thân xấu (đã từng bị xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/8/2017 và nộp án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm xong ngày 23/6/2017; bị xử phạt hành chính về tội sử dụng trái phép chất ma tuý, đã chấp hành xong ngày 11/12/2012).

Đối với bị cáo Q, cũng có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt hành chính về tội trộm cắp tài sản.

Như vậy, hành vi phạm tội lần này của bị cáo H và Q thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, riêng đối với bị cáo T cũng phạm tội nhiều lần và còn thêm trường hợp tái phạm theo điểm g khoản 1 Điều 48 và khoản 1 Điều 49 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội mà các bị cáo H, T, Q gây ra cần được ấn định bằng một mức hình phạt tương xứng theo quy định của pháp luật và cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Đối với

bị cáo T do chưa được xoá án tích của vụ án trước nên cần phải áp dụng mức hình phạt cao hơn so với bị cáo H và Q mới tương xứng và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trình bày quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1,khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hàng Huy H và bị cáo Dương Hồng Q mỗi bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, bị cáo Phạm Vũ Hữu T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Hội đồng xét xử nhận thấy: trong quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo Hàng Huy H, Phạm Vũ Hữu T và Dương Hồng Q đã thành khẩn khai báo; tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại.Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1Điều 46 của Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Về phần dân sự:

Theo hồ sơ người bị hại ông Nguyễn Văn T1 khai mất tổng cộng 30 chân giàn giáo nhưng tại phiên toà cũng như trong quá trình điều tra, khởi tố các bị cáo đều khai chỉ trộm của ông T1 tổng cộng 08 bộ giàn giáo. Số giàn giáo này đã trả lại cho ông T1. Theo điều 196 bộ luật tố tụng Hình sự Toà án chỉ xét xử những bị cáo và những H1nh vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và Toà án đã quyết định đưa ra xét xử nên không chấp nhận

Toà án đã gửi giấy triệu tập hợp lệ cho các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn T1, Công ty TNHH Đầu tư xây dựng, Lê Văn T2, Lê Văn H1, Đặng Thị K, Đặng Thị K1 nhưng tại phiên toà sơ thẩm các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trên vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của họ chỉ ảnh hưởng đến trách nhiệm dân sự của các bị cáo, do đó Hội đồng xét xử quyết định tách phần dân sự ra để giải quyết thành vụ án dân sự khác khi các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có đơn yêu cầu.

Về xử lý vật chứng:

- Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T điều tra tìm kiếm chủ sở hữu và xử lý 03 bộ giàn giáo, 18 cây chéo, 12 cây chống tăng nộp Cơ quan Thi hành án thành phố T. (Biên bản giao nhận, vật chứng ngày 17/11/2017) cùng chiếc xe máy kiểu dáng Dream, không biển số, không rõ số khung, số máy nộp Cơ quan Thi hành án thành phố T. (Biên bản giao nhận, vật chứng ngày 11/12/2017) theo quy định của pháp luật.

- 08 bộ giàn giáo đã trả cho người bị hại Nguyễn Văn T1 (theo bút lục số 11B).

- 05 bộ giàn giáo đã trả lại cho Công ty TNHH ĐT(theo bút lục số 24).

- 01 xe máy hiệu Honda Vision màu xanh BKS 79N2-072.09 đã trả cho chị H1ng Thị Thanh H3 (theo bút lục số74).

- 04 chân giàn giáo và 10 thanh chéo đã trả cho người bị hại Lê Văn H1 (theo bút lục số 170).

- 06 cây chống tăng đã trả cho người bị hại Lê Văn T2 (theo bút lục số 187)

- 01 đồng hồ đeo tay (không rõ hiệu) đã trả cho Phạm Vũ Hữu T. (biên bản về việc trả lại tài sản ngày 04/9/2017).

Về án phí: Các bị cáo H1ng Huy H, Phạm Vũ Hữu T và Dương Hồng Q pH5 chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 99 của Bộ luật tố tụng Hình sự đối với các bị cáo Hàng Huy H và Dương Hồng Q.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Hình sự; Điều 99 của Bộ luật tố tụng Hình sự đối với bị cáo Phạm Vũ Hữu T.

Tuyên bố các bị cáo **Hàng Huy H, Phạm Vũ Hữu T và Dương Hồng Q** phạm tội **"Trộm cắp tài sản"**

Xử phạt:

Hàng Huy H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Do bị cáo bị tạm giữ 03 ngày (từ ngày 15/11/2016 đến ngày 18/11/2016) nên mức hình phạt tù còn lại bị cáo Hàng Huy H phải chấp hành là 02 (hai) năm 05(năm) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày, thời hạn chấp H1nh hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Phạm Vũ Hữu T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi H1nh án.

Dương Hồng Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về phần dân sự: Tách ra để giải quyết thành vụ án dân sự khác khi người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có đơn yêu cầu.

Về vật chứng vụ án:

Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T điều tra tìm kiếm chủ sở hữu và xử lý 03 bộ giàn giáo, 18 cây chéo, 12 cây chống tăng nộp Cơ quan Thi hành án thành phố T. (Biên bản giao nhận, vật chứng ngày 17/11/2017) cùng chiếc xe máy kiểu dáng Dream, không biển số, không rõ số khung, số máy nộp Cơ quan Thi hành án thành phố T. (Biên bản giao nhận, vật chứng ngày 11/12/2017) theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo **Hàng Huy H, Phạm Vũ Hữu T và Dương Hồng Q** mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Nha Trang;
- Chi cục thi H1nh án Dân sự Tp. Nha Trang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Đào Dương Thị Phương Dung